

Bản án số: **129/2018/HSPT**
Ngày: 26 - 9- 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Trọng

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Thanh Lộc

Ông Nguyễn Văn Trung

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Nhân Đức - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế tham gia phiên tòa: Bà Đoàn Thị Ái Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế (11 Tôn Đức Thắng, thành phố Huế) xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 110/2018/TLPT-HS ngày 28/8/2018 đối với bị cáo Nguyễn Cửu D do có kháng cáo của bị cáo D đối với bản án hình sự sơ thẩm số 117/2018/HS-ST ngày 20/7/2018 của Tòa án nhân dân thành phố H.

- Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Cửu D (tên gọi khác: L); sinh năm 1989; nơi cư trú: Nhà số 26/183 đường N, phường X, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: Thợ sơn; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Cửu T, con bà Lê Thị T; tiền sự: Không tiền án: 01 tiền án, ngày 27/7/2016, bị Tòa án nhân dân thành phố H xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; nhân thân: Ngày 06/01/2006, bị Tòa án nhân dân thành phố H xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Trộm cắp tài sản”; ngày 20/4/2007 và ngày 07/7/2010, bị Công an phường X, thành phố H xử phạt hành chính về hành vi đánh nhau.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày: 24/4/2018; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố H và bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố H thì nội dung vụ án được xác định như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 02/02/2018, Nguyễn Cửu D hỏi mượn bố ruột của mình là ông Nguyễn Cửu T chiếc xe mô tô hiệu Honda Dream màu đen, biển số 75F1-436.66 để đi chơi với bạn gái thì được ông Thành đồng ý và giao xe cùng giấy đăng ký xe cho D mượn. Đến 15 giờ 30 phút cùng ngày trên đường đi chơi về, do cần tiền tiêu xài cá nhân nên D nảy sinh ý định đem xe mô tô 75F1-436.66 của ông Thành đi cầm cố. D chạy xe đến cơ sở kinh doanh dịch vụ cầm đồ K ở số 6 đường X, thành phố H gặp chị Lê Thị Y cầm cố xe mô tô nói trên để lấy số tiền 2.000.000 đồng, D sử dụng tiền tiêu xài cá nhân hết. Sau khi biết được D đã đưa xe của mình đi cầm cố ông Nguyễn Cửu T đã trình báo Cơ quan Công an yêu cầu xử lý.

Tại bản kết luận giám định số 86/KL-HĐĐG ngày 21/02/2018, Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự thành phố Huế xác định: Giá trị chiếc xe mô tô hiệu Honda Dream màu đen, biển số 75F1-43666 tại thời điểm bị chiếm đoạt là 15.000.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 117/2018/HS-ST ngày 20/7/2018, Tòa án nhân dân thành phố H đã quyết định:

Áp dụng điểm a, khoản 1, Điều 175, điểm s, khoản 1, 2 Điều 51, điểm h, khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Nguyễn Cửu D 01 năm tù về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản". Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày tạm giam 24/4/2018.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn xử lý vật chứng, tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 01/8/2018, bị cáo Nguyễn Cửu D có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế có quan điểm: Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Cửu D, giữ nguyên mức hình phạt đối với bị cáo như bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Khoảng 10 giờ ngày 02/02/2018, bị cáo Nguyễn Cửu D đã lợi dụng sự tin tưởng của bố mình là ông Nguyễn Cửu T để mượn chiếc xe mô tô hiệu Honda Dream màu đen, biển số 75F1-43666 sau đó đem đi cầm cố để lấy tiền tiêu xài cá

nhân. Kết quả giám định tài sản, xác định chiếc xe mô tô hiệu Honda Dream màu đen, biển số 75F1-43666 tại thời điểm bị chiếm đoạt có giá trị là 15.000.000 đồng.

[2] Với hành vi nêu trên, Tòa án nhân dân thành phố H đã kết tội bị cáo Nguyễn Cửu D về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Cửu D, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự; nhận thức rõ hành vi bội tín nhằm chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vì muốn có tiền để tiêu xài cá nhân nên bị cáo đã thực hiện hành vi trái pháp luật, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ và tác động xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương, bị cáo D có nhân thân xấu và đang có 01 tiền án. Vì vậy, cần phải xử lý thích đáng để giáo dục bị cáo và phòng ngừa.

[4] Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Nguyễn Cửu D 01 năm tù là không nặng, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và đã cân nhắc, xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như đặc điểm nhân thân của bị cáo. Tại cấp phúc thẩm bị cáo không xuất trình thêm chứng cứ gì mới. Do đó, không có cơ sở để chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Cửu D mà cần giữ nguyên bản án sơ thẩm như ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ.

Án phí hình sự phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Cửu D phải chịu theo luật định.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Cửu D (L), giữ nguyên bản án sơ thẩm.

1. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 175; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo Nguyễn Cửu D 01(một) năm tù, về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản", thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày tạm giam 24/4/2018.

2.Về án phí: Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, Bị cáo Nguyễn Cửu D phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT 1 TANDTC;
- TANDCC tại Đà Nẵng;
- VKSNDCC tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh TT- Huế;
- Phòng PV27-CA tỉnh TT Huế;
- Trại tạm giam CA tỉnh TT Huế
- TAND TP Huế;
- VKSND TP Huế;
- Công an TP Huế;
- Chi cục THADS TP Huế;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP, Tòa HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Kim Trọng